|  |  |
| --- | --- |
| **BTC CUỘC THI KHỞI NGHIỆP,****KHỞI SỰ KINH DOANH****TỈNH ĐẮK LẮK NĂM 2018****\*\*\*** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc*Đắk Lắk, ngày 24 tháng 9 năm 2018* |

**DANH SÁCH THÍ SINH**

**Tham gia vòng sơ khảo cuộc thi khởi nghiệp,**

**khởi sự kinh doanh tỉnh Đắk Lắk năm 2018**

**1. Danh sách tham gia vòng sơ khảo ngày 28/9/2018**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên thí sinh** | **Tên đề án** | **Mã dự thi** |
| ***Buổi sáng: 34 thí sinh***  |
| 01 | Hoàng Thị Thơm | Đề án phát triển chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm tinh dầu Sả sạch trên địa bàn các huyện dọc biên giới tỉnh Đắk Lắk | NN-01 |
| 02 | H Bích Niê Kdăm | Chế biến hạt Mắc Ca thành các sản phẩm chất lượng cao mang thương hiệu đặc sản Tây Nguyên | NN-02 |
| 03 | Nguyễn Thị Thu Phương | Sản xuất và kinh doanh hạt Mắc Ca | NN-03 |
| 04 | Y Thuyl Niê | Cung cấp giống cây trồng; tư vấn, hướng dẫn và áp dụng khoa học - kỹ thuật nông nghiệp hiện đại cho bà con nông dân. | NN-04 |
| 05 | Hoàng Lai Vân | Mô hình trồng và thu hoạch sản phẩm cây Sacha inchi bằng phương pháp nông nghiệp hữu cơ | NN-05 |
| 06 | Trần Đình Cường | Tủ trồng rau khí canh tự động hóa | NN-07 |
| 07 | Quách Minh Chung | Khi con vịt trời tung cánh | NN-08 |
| 08 | Hồ Viết Thảo | Nuôi cá trạch lấu thương phẩm | NN-09 |
| 09 | Nguyễn Văn Đức | Nuôi rắn mối | NN-010 |
| 10 | Lê Doãn Huy | Cung cấp cây giống cho người dân | NN-012 |
| 11 | Vương Văn Thái | Mô hình VAC kết hợp | NN-013 |
| 12 | Trần Thị Thúy Kiều | Sản xuất và kinh doanh rau an toàn | NN-014 |
| 13 | Nguyễn Tiến Lập | Chăn nuôi dê nhốt chuồng | NN-015 |
| 14 | Nguyễn Thị Hồng An | Chăn nuôi tổng hợp | NN-016 |
| 15 | Hứa Hồng Phú | Mô hình trồng nấm | NN-017 |
| 16 | Nguyễn Văn Khải | Trồng rau sạch, an toàn | NN-018 |
| 17 | Nguyễn Tấn Vũ | Chăn nuôi tổng hợp | NN-019 |
| 18 | Nguyễn Thị Mỹ An | Nuôi gà thịt, gà đẻ trứng, gà giống | NN-020 |
| 19 | Lê Đắc Thái | Nuôi heo rừng kết hợp trồng trọt | NN-021 |
| 20 | Nguyên Đăng Long | Trồng và chiết suất tinh dầu sả | NN-022 |
| 21 | Hoàng Văn Trình | Trồng dưa lưới trong nhà kính, công nghệ cao Israel | NN-023 |
| 22 | K' Brooke | Heo đen Koho truyền thống từ cộng đồng người dân tộc thiểu số | NN-024 |
| 23 | Triệu Thị Châu | Xây dựng thương hiệu cho hợp tác xã nông nghiệp và dịch vụ Bình Minh | NN-025 |
| 24 | Lục Thị Huệ | Nghĩ khác, làm khác | NN-026 |
| 25 | Vi Thị Mai | Trồng và sơ chế, chế biến tinh dầu sả Java nguyên chất | NN-027 |
| 26 | Lương Thị Oanh | Hợp tác xã nông nghiệp Ea Wy | NN-028 |
| 27 | Y Knáp | Mô hình chăn nuôi dê bền vững | NN-029 |
| 28 | Nguyễn Thị Thu Hồng | Giới thiệu các sản phẩm nông nghiệp sản xuất theo hướng an toàn sinh học của nông dân huyện Ea Kar | NN-030 |
| 29 | Nguyễn Hoàng Anh | Mini Parking | CN-01 |
| 30 | Nguyễn Hoàng Anh | BMShiper | CN-02 |
| 31 | Hoàng Đình Bé | Bất động sản thông minh | CN-03 |
| 32 | Nguyễn Ngọc Long | Fast Call – Ứng Dụng Gọi Nhanh. | CN-04 |
| 33 | Phạm Hoài Phương | SVDaklak - Hệ sinh thái trực tuyến dành riêng cho sinh viên Đắk Lắk | CN-05 |
| 34 | Nguyễn Hồng Nhật | Giải pháp quản lý đa điểm tập trung | CN-06 |
| ***Buổi chiều: 34 thí sinh*** |
| 01 | Nguyễn Minh Phương | Vườn cây thảo duọc | NN-031 |
| 02 | Nguyễn Ngọc Hoàng | Một vốn ba lời nghề chăn nuôi Đà điểu (thịt và giống) | NN-032 |
| 03 | Phạm Văn Tuấn | Giá thể hữu cơ từ phụ phẩm cây hồ tiêu | NN-033 |
| 04 | Lưu Văn Đức | Liên kết sản xuất mô hình VAC, sinh thái kết hợp du lịch | NN-034 |
| 05 | Phạm Xuân Tiến | Chăn nuôi chim bồ câu giống Thái Lan bằng thảo dược | NN-035 |
| 06 | Nông Văn Vọng | Chăn nuôi trồng trọt kép kín | NN-036 |
| 07 | Đặng Huy Hùng | Thế giới bơ Đắk Lắk | NN-037 |
| 08 | Trương Thị Thu | Trang trại tổng hợp cây ăn quả | NN-038 |
| 09 | Vũ Văn Tân | Nuôi gà siêu trứng | NN-039 |
| 10 | Vũ Ngọc Thìn | Nuôi gà chọi đặc sản kết hợp nuôi giun quế | NN-041 |
| 11 | Phạm Ngọc Thành | Xây dựng mô hình trồng nấm | NN-042 |
| 12 | Nguyễn Mạnh Hùng | Mô hình nuôi trồng nấm ăn, và nấm thảo dược | NN-044 |
| 13 | Lê Thị Mỹ Huệ | Song xanh - nâng tầm nông sản Việt | NN-045 |
| 14 | Nguyễn Văn Sơn | Đề án phát triển kinh tế cây chanh leo | NN-046 |
| 15 | Lê Văn Thanh | Vườn ao chuồng kết hợp hữu cơ sinh học | NN-047 |
| 16 | Y Đô La Niê | Chăn nuôi trâu dưới tán cây rừng | NN-049 |
| 17 | Hoàng Công Thành | Mô hình VAC khép kín, đẩy mạnh khai thác thịt gà và trứng gà theo hướng hữu cơ | NN-050 |
| 18 | Tạ Vũ Thanh Đạt | Sản xuất dưa lưới công nghệ, cao kết hợp tạo hình cho quả | NN-051 |
| 19 | Nguyễn Quốc Cường | Phục vụ dịch vụ nông nghiệp kết hợp sản xuất nấm vàphân hữu cơ | NN-053 |
| 20 | Nguyễn Văn Tuấn | "Trồng và chiết suất tinh dầu từ cây dược liệu" | NN-054 |
| 21 | Đỗ Hoàng Dương | Mô hình trồng dâu - nuôi tằm quy mô công nghiệp tại tỉnh Đắk Lắk | NN-055 |
| 22 | Nguyễn Thanh Tùng | Trồng dây tây sạch | NN-056 |
| 23 | Bùi Minh Bảo | Rau sạch | NN-057 |
| 24 | Lê Quang Đạt | Thành lập tổ hợp tác sản xuất tinh dầu sả chanh - Thương mại hóa sản phẩm - Sản xuất phân hữu cơ từ lá sả sau khi đã chiết suất tinh dầu | NN-058 |
| 25 | Trần Thế Châu | liên kết chuỗi hợp tác xã dịch vụ - nông nghiệp và chuỗi hệ thống đầu ra cho các sản phẩm trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk. Ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất và thương mại điện tử trong tiêu thụ sản phẩm | NN-059 |
| 26 | Lê Thị Trang | Trải nghiệm thế giới Cacao | NN-061 |
| 27 | Trần Thị Hoàng Hà | Sản xuất nấm rơm trong nhà giữ nhiệt | NN-062 |
| 28 | Đinh Huy Hoàng | H.T Farm hệ sinh thái nông nghiệp du lịch xanh For healthy - For traning | NN-063 |
| 29 | Ngôn Thị Minh Tư | Mô hình nông nghiệp khép kín VCT | NN-064 |
| 30 | Dương Xuân An | Mô hình nuôi lươn không bùn tại Đắk Lắk | NN-065 |
| 31 | Hoàng Hà Phong | Xây dựng vườn rau gia vị an toàn | NN-066 |
| 32 | Nguyễn ThịHuyền Trang | Mô hình trang trại sinh thái kết hợp Yoga | NN-067 |
| 33 | Lê Thanh Hà | Mô hình trồng - kinh doanh rau an toàn kết hợp Homestay nông trại | NN-068 |
| 34 | Lê Thị Ánh Ly | Thiết lập chuỗi giá trị ngắn bắp nếp Thái tại Tp. Buôn Ma Thuột | NN-069 |

**2. Danh sách tham gia vòng sơ khảo ngày 29/9/2018**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên thí sinh** | **Tên đề án** | **Mã dự thi** |
| ***Buổi sáng: 21 thí sinh*** |
| 01 | Nguyễn Văn Sơn | Mô hình chế biến Trà mãng cầu | KD-01 |
| 02 | Hoàng Quốc Hải | Mô hình Chuỗi liên kết trong sử dụng sản phẩm/dịch vụ | KD-02 |
| 03 | Nguyễn Cửu Thu Hiền | Xưởng tranh thêu gia công Thu Hiền | KD-03 |
| 04 | Bùi Trọng Quang | Tiệm bánh tình yêu | KD-05 |
| 05 | Nguyễn Thị Diệu Thúy | Trồng hoa lan hồ điệp trong nhà kính | KD-07 |
| 06 | Hoàng Bích Lợi | Sản xuất nấm sạch và rượu nấm linh chi | KD-08 |
| 07 | Nguyễn Thị Vân Ly | Ứng dụng chế tác da thủ công Việt Nam | KD-09 |
| 08 | Nguyễn Đức Long | Kinh doanh quán cà phê -> gây dựng thương hiệu cà phê Đắk Lắk -> Đưa ra toàn quốc -> Xuất khẩu đưa thương hiệu cà phê ra nước ngoài | KD-011 |
| 09 | Ngô Hữu Quang | Sản xuất kinh doanh than củi theo công nghệ lò hầm than nhiệt xử lý khói thải bảo vệ môi trường | KD-012 |
| 10 | Hoàng Thị Kim Bảo | Sản xuất và kinh doanh thực phẩm giò chả sạch thương hiệu 5S | KD-013 |
| 11 | Trần Thị Cẩm Vân | CỐM NGHỆ HUVAHI | KD-014 |
| 12 | Y Linh Niê | Công ty đầu tư - Sản xuất - Kinh doanh hoa Đắk Lắk | KD-015 |
| 13 | Trần Hải Đăng | Tổ hợp tác sản xuất chậu hoa cảnh và cây giống hoa cảnh | KD-018 |
| 14 | Đặng Quốc Huy | Sản xuất, tạo dựng thương hiệu đinh lăng Tây Nguyên ứng dụng công nghệ 4.0 | KD-020 |
| 15 | Vũ Thị Phương | Hoa hướng dương | KD-021 |
| 16 | Lương Văn Dũng | Sản xuất và mở rộng kinh doanh rượu cần Thái Tây Nguyên | KD-023 |
| 17 | Đinh Thị Hồng Vân | Sản xuất - kinh doanh thời trang thổ cẩm mang thương hiệu THADIN HOUSE | KD-025 |
| 18 | Trần Văn Hà | Xây dựng và phát triển thương hiệu Tiêu đa sắc Tây Nguyên | KD-026 |
| 19 | Nguyễn Anh Quốc | Bánh Gato mặn | KD-027 |
| 20 | Lê Huỳnh Ngọc Hoàng Thành | Xây dựng chuỗi giá trị và cung ứng nông sản trên sàn Thương mại điện tử GIASINONGSAN.COM | TM-01 |
| 21 | Đặng Trường Giang | Dịch vụ tư vấn đầu tư phát triển nông sản | TM-02 |
| ***Buổi chiều: 21 thí sinh*** |
| 01 | Nguyễn Tân | Trung tâm chăm sóc xe BMC 47 | TM-03 |
| 02 | Nguyễn Thùy Trang | "Dự án chăm sóc sức khỏe tại nhà HELP GLOBAL" | TM-04 |
| 03 | Nguyễn Thị Thùy Linh | Xây dựng khu sinh thái miệt vườn 3 miền | TM-05 |
| 04 | Đặng Học Khiêm | Đề án B.C Solutions | TM-06 |
| 05 | Hoàng Thị Thanh Thủy | Dịch vụ tư vấn thuế và dịch vụ kế toán | TM-07 |
| 06 | Bùi Tuấn Anh | Giàn phơi quần áo tự động thông minh | TM-08 |
| 07 | Vũ Danh Nghiêm | Khu liên hợp thể thao, vui chơi giải trí thôn 12 | TM-09 |
| 08 | Phan Thị Thu Huyền | Pizza hương vị việt | TM-010 |
| 09 | Trần Công Phúc | Mô hình nuôi cá Guppy sinh viên | TM-011 |
| 10 | Nguyễn Thị Hoài Phương | Kinh doanh đồ handmade | TM-012 |
| 11 | Nguyễn Ngọc Hùng | Xây dựng khu du lịch sinh thái Eco Land hồ đồi thông Cư Dluê | TM-013 |
| 12 | Trần Phan Tấn | Ứng dụng mua thuốc thông minh | TM-014 |
| 13 | Phạm Thùy Linh | Khu du lịch sinh thái suối hoa | TM-015 |
| 14 | Trương Thùy Dung | Du lịch cộng đồng Tây Nguyên tại tỉnh Đắk Lắk | TM-016 |
| 15 | Trần Lê Hiền Diệu | Xây dựng quán cà phê tạo môi trường học tập, rèn luyện tiếng Anh và quảng bá về tỉnh Đắk Lắk The word of English and Buôn Ma Thuột coffee | TM-017 |
| 16 | Tạ Thị Phương Loan | Thành lập Trung tâm phụ nữ khỏe và đẹp | TM-018 |
| 17 | Trương Thị Thu Hà | Trung tâm dịch vụ dọn nhà Tây Nguyên Xanh | TM-019 |
| 18 | Hà Thị ÚT | Dịch vụ đi chợ thuê Buôn Ma Thuột | TM-020 |
| 19 | Bùi Quang Bình | Chuỗi trung tâm Tiếng Anh cho sinh viên | TM-021 |
| 20 | Huỳnh Duy Thanh | Chợ hoa lan trực tuyến | TM-022 |
| 21 | Bùi Thị Ngọc Linh | Dịch vụ cơm trưa/tối theo phong cách gia đình và chuẩn vị cơm nhà | TM-023 |